

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **109/2021/HS-ST**

Ngày: 28/5/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thúy Anh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Chiến  
Bà Phạm Thị Mai Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Tâm, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:*  
Bà Nguyễn Thị Kim Thơm, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2021/TLST-HS ngày 10/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2021/QĐXXST-HS ngày 14/5/2021 đối với bị cáo:

**Lê Thanh T**, sinh năm 1982; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 8, lô 7, T. L, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 7 ngõ 37 phố H, phường B, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Y (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 29/2010/HSST ngày 10/02/2010, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 20/12/2011. Đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số X Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 30/01/2021, tổ Công tác Y13/141- Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư đường P. H, N. H thuộc địa bàn phường M 2, N, Hà Nội, phát hiện Lê Thanh T điều khiển xe máy BKS: 29B1- 04763 có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu dừng xe kiểm tra, T tự tay lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người ra 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (3x3) cm, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, giao nộp cho Tổ công tác và khai đó là ma túy tổng hợp Ketamine, T vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã phối hợp Công an phường M 2 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải T cùng vật chứng đến bào giao Công an quận Nam Từ Liêm để điều tra làm rõ.

**\* Vật chứng thu giữ:**

- 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng (03x03) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29B1-047.63, số khung: 748165, số máy: 5747852;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, gắn thẻ sim số 0349417813, số seri: 357908041378525;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng-trắng màn hình cảm ứng, mang thẻ sim số 0981496887, số imei: 354957075087091.

***Quá trình điều tra xác định:***

Lê Thanh T là đối tượng nghiện hút nên thường xuyên tìm mua ma túy để sử dụng. T khai: Khoảng 09 giờ ngày 30/01/2021, T sử dụng số điện thoại 0981496887 gọi đến số điện thoại 0981502934 của một người đàn ông tên T1 (khoảng 30 tuổi, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy. T1 hẹn T đến ngõ chợ K, Đ, Hà Nội để nhận ma túy, T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29B1-047.63, đi từ nhà đến ngõ chợ K gặp T1 mua 01 gói ma túy Ketamin với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm địa điểm để sử dụng. Khoảng 10 giờ 15 phút, khi T đang đi đến ngã tư đường P. H, N. H, N, Hà Nội, thì bị Tổ công tác Y13- 141- Công an thành phố Hà Nội yêu cầu dừng xe để kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

***Kết luận giám định số 1396/KLGD -PC09 ngày 05/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:***

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: **1,669 gam**.

Đối với T1 là người bán ma túy cho T có sử dụng số điện thoại 0981502934 (như T khai). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín số điện thoại 0981502934, xác định chủ thuê bao là anh Trần Xuân H (SN:1995, HKTT: T, Y, Yên Bái). Công an xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái, cung cấp: Trên địa bàn xã T không có ai tên Trần Xuân H cư trú sinh sống tại địa chỉ trên, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29B1-047.63 thu giữ của T khi bắt quả tang: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký mang tên Tô Hương G (địa chỉ: 239 L. Y, B, H, Hà Nội). Công an phường B, cung cấp: Tại địa chỉ 239 L. Y, phường B đã được giải phóng mặt bằng từ năm 2012 đến năm 2013, Tô Hương G cùng gia đình đã chuyển đi nơi khác sinh sống, hiện không biết cư trú ở đâu. Lê Thanh T khai: mua lại xe của một nam thanh niên (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) trên phố D, C, Hà Nội, với giá 4.000.000 đồng, khi mua bán không có giấy tờ. Tra cứu xe tang vật xác định không có trong hệ thống quản lý xe vật chứng. Do đó chuyển cùng vật chứng khác đến Cơ quan Thi hành án.

Tại bản cáo trạng số 109/CT- VKS ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm bị cáo Lê Thanh T bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành T khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Lê Thành T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm g Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Lê Thanh T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về dân sự: Không.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng-trắng, màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo liên quan đến việc phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29B1-047.63, số khung: 748165, số máy: 5747852 bị cáo T sử dụng để làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công quỹ.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số seri: 357908041378525 không liên quan đến việc phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 15 ngày 30/01/2021, tại đầu ngã tư đường P. H, N. H, thuộc địa phận phường M 2, N, Hà Nội, Lê Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,669gam ma túy loại Ketamine, mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác Y13- 141, Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Thanh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng

đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để sử dụng. Ngoài ra, ngày 10/02/2010, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 20/12/2011 (đã xóa án tích). Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, có chữ ký của Lê Minh T và giám định viên, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29B1-047.63, số khung: 748165, số máy: 5747852 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng-trắng màn hình cảm ứng bị cáo T sử dụng để làm phương tiện phạm tội. Xét đây là công cụ, phương tiện bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số seri: 357908041378525 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm g Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Lê Thanh T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **Lê Thanh T 18 (Mười tám tháng) tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2021.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của Lê Thanh T và giám định viên; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29B1-047.63, số khung: 748165, số máy: 5747852 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng-trắng, màn hình cảm ứng (Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại trong tình trạng không lên nguồn, không kiểm tra được số Imei); Trả lại cho bị cáo Lê Thanh T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số seri: 357908041378525. *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 165 ngày 06/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội)*

**Án phí:** Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.  
Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.N;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(ĐÃ KÝ)**

**Đỗ Thúy Anh**

